

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Trung T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Ngọc Phương O, sinh năm 2000;

Địa chỉ: ấp TĐ, xã Đ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trung T và chị Nguyễn Ngọc Phương O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trung T và chị Nguyễn Ngọc Phương O.

- Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc Phương O được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 14/9/2021. Anh Trần Trung T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, lao động được. Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên

phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Trần Trung T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007118 ngày 30/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, anh Trần Trung T đã nộp xong án phí.

Chị Nguyễn Ngọc Phương O không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- UBND xã Đ, TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Thu Thúy